

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 102/2005/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quy chế hoạt động của lực lượng hải quan chuyên trách phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới ban hành kèm theo Quyết định số 65/2004/QĐ-TTg, ngày 19/04/2004 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Quy chế hoạt động của lực lượng hải quan chuyên trách phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới ban hành kèm theo Quyết định số 65/2004/QĐ-TTg, ngày 19/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quy chế). Sau khi thống nhất với các Bộ, ngành liên quan, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Lực lượng hải quan chuyên trách phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới (sau đây gọi tắt là lực lượng kiểm soát hải quan) bao gồm cán bộ, công chức, đơn vị hải quan được giao nhiệm vụ tiến hành các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan quy định tại Điều 3 của Quy chế.

Cán bộ, công chức thuộc lực lượng kiểm soát hải quan (sau đây gọi tắt là cán bộ kiểm soát hải quan) được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, các kỹ năng cần thiết để đáp ứng được yêu cầu của công tác kiểm soát hải quan.

2. Các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan được áp dụng thống nhất trong toàn lực lượng kiểm soát Hải quan nhằm thu thập, xử lý thông tin phục vụ thông quan, kiểm tra sau thông quan và đấu tranh phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan

1.1. Thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan là hoạt động trọng tâm của các đơn vị chuyên trách thuộc lực lượng kiểm soát hải quan thông qua việc áp dụng các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan và ứng dụng công nghệ thông tin nhằm chủ động thực hiện phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, phục vụ thông quan và kiểm tra sau thông quan; phục vụ việc xây dựng chính sách và quản lý hải quan hiện đại.

Thông tin nghiệp vụ hải quan được quản lý và chỉ được sử dụng đúng mục đích theo quy định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

1.2. Căn cứ tính chất và phân cấp quản lý sử dụng, thông tin nghiệp vụ hải quan được thu thập từ hai nguồn cụ thể như sau:

a) Thông tin công khai

- Thông tin từ các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và ngoài nước.
- Thông tin từ các đơn vị nghiệp vụ hải quan, từ việc khai báo hải quan và các cơ sở dữ liệu chung của ngành Hải quan.
- Thông tin từ các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Thông tin từ Hải quan các nước và tổ chức Hải quan quốc tế.

b) Thông tin bí mật

- Thông tin từ cơ sở bí mật của lực lượng kiểm soát hải quan và từ kết quả hoạt động của các đơn vị kiểm soát hải quan.
- Thông tin tố giác vi phạm pháp luật về hải quan của các cơ quan, tổ chức và cá nhân.
- Thông tin từ cơ quan chống buôn lậu của hải quan nước ngoài.
- Thông tin do cán bộ chuyên trách thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan trực tiếp thu thập.

1.3. Phương pháp thu thập thông tin nghiệp vụ hải quan

Thông tin nghiệp vụ hải quan được thu thập thông qua các phương pháp sau:

- a) Khai thác thông tin từ các nguồn công khai trong ngành Hải quan, trong nước và ngoài nước.
- b) Khai thác thông tin từ báo cáo nghiệp vụ của các đơn vị kiểm soát hải quan.

c) Thu thập thông tin bí mật thông qua việc sử dụng cơ sở bí mật, mua tin và các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ.

d) Tiến hành trao đổi thông tin nghiệp vụ với các cơ quan chức năng trong nước và cơ quan chống buôn lậu của hải quan nước ngoài trên cơ sở các thoả thuận đa phương, song phương.

đ) Cử cán bộ hải quan ra nước ngoài để trực tiếp thu thập, xác minh thông tin khi cần thiết.

1.4. Trình tự xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan

Thông tin nghiệp vụ hải quan được xử lý theo trình tự sau:

a) Đánh giá, đối chiếu, phân tích, làm rõ thông tin thu thập được.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin.

c) Cung cấp thông tin cho các cá nhân, đơn vị có thẩm quyền sử dụng.

d) Kiểm tra, đánh giá hiệu quả thông tin đã cung cấp.

1.5. Các đơn vị thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan, được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung, thống nhất, gồm 02 cấp:

a) Cục Điều tra chống buôn lậu thuộc Tổng cục Hải quan;

b) Các đơn vị kiểm soát hải quan thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Cục Hải quan tỉnh).

2. Điều tra nghiên cứu nắm tình hình

2.1. Điều tra nghiên cứu nắm tình hình là biện pháp nghiệp vụ cơ bản của lực lượng kiểm soát hải quan được thực hiện trên cơ sở thu thập, xử lý thông tin nhằm chủ động đề ra phương án, biện pháp phòng ngừa, đấu tranh thích hợp.

2.2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan các cấp trong điều tra nghiên cứu nắm tình hình

a) Tổng cục Hải quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và xử lý báo cáo kết quả điều tra nghiên cứu nắm tình hình của các đơn vị kiểm soát cấp dưới; trực tiếp điều tra nghiên cứu nắm tình hình những tuyến, địa bàn, lĩnh vực, đối tượng trọng điểm.

b) Các đơn vị kiểm soát hải quan thuộc Cục Hải quan tỉnh thực hiện điều tra nghiên cứu nắm tình hình trong phạm vi địa bàn hoạt động được phân công và báo cáo kết

quả về Tổng cục Hải quan theo quy định.

c) Bộ phận Kiểm soát hải quan thuộc Chi cục Hải quan cửa khẩu và tương đương trực tiếp điều tra nghiên cứu nắm tình hình trong địa bàn hoạt động được phân công và báo cáo kết quả cho đơn vị kiểm soát cấp trên theo quy định.

3. Cơ sở bí mật

3.1. Cơ sở bí mật của lực lượng kiểm soát hải quan là người cộng tác bí mật, ngoài biên chế của ngành Hải quan, được lực lượng kiểm soát hải quan tuyển chọn, quản lý và sử dụng theo quy định, nhằm phục vụ công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và phục vụ thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan.

3.2. Tuyển chọn, quản lý và sử dụng cơ sở bí mật thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Quy chế và quy định cụ thể của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

4. Biện pháp sưu tra

4.1. Sưu tra là biện pháp nghiệp vụ cơ bản của lực lượng kiểm soát hải quan được tiến hành trên cơ sở kết quả thu thập, xử lý thông tin và điều tra nghiên cứu nắm tình hình; là việc lực lượng kiểm soát hải quan tiến hành điều tra nghiên cứu về những đối tượng cụ thể có điều kiện, khả năng liên quan hoặc có biểu hiện nghi vấn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, làm cơ sở cho việc áp dụng các biện pháp nghiệp vụ khác.

4.2. Cục trưởng, Phó cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu, Cục trưởng, Phó cục trưởng Cục Hải quan tỉnh phụ trách công tác kiểm soát quyết định việc xét duyệt và phân loại đối tượng sưu tra.

4.3. Phân công trách nhiệm

a) Cục Điều tra chống buôn lậu thuộc Tổng cục Hải quan có trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo Tổng cục Hải quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác sưu tra; trực tiếp tiến hành công tác sưu tra theo tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm liên quan đến nhiều tỉnh, thành phố, các đối tượng hoạt động xuyên quốc gia, đa quốc gia, có tính quốc tế; phân công bộ phận chuyên trách theo dõi công tác này.